

Bản án số 62/2018/HS-ST

Ngày 15.11.2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN H. HÒA VANG - TP. ĐÀ NẴNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Ngọc Cường.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đình Hùng và ông Tấn Nghị.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tham gia phiên tòa:* Ông Trần Minh Quang - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 15.11.2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2018/HSTT ngày 23.10. 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2018/QĐXXST-HS ngày 02.11. 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh ngày 14/10/1992 tại Quảng Nam; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã D, huyện X, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Có mẹ là bà Thái Thị Kim A, có vợ là Trương Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017.

Bị can là con duy nhất trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của TAND huyện Hòa Vang, có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng khác:**

- NBH, sinh năm 1960; Địa chỉ: Thôn G, xã H, huyện V, thành phố Đà Nẵng. (Đã chết).

Đại diện hợp pháp cho bị hại gồm NĐD1, sinh năm 1987, NĐD2, sinh năm 1986, NĐD3, sinh năm 1988, NĐD4, sinh năm 1995, NĐD5, sinh năm 1998.

Cùng địa chỉ: Thôn G, xã H, huyện V, thành phố Đà Nẵng.

NĐD2, NĐD3, NĐD4, NĐD5 ủy quyền cho NĐD1 theo văn bản ủy quyền ngày 20.7.2018, có chứng thực của UBND xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Bị đơn dân sự: Công ty TNHH MTV K. Địa chỉ: Đường Đ, quận Kh, thành phố Đà Nẵng. Đại diện là ông Võ Đức Th, sinh năm 1974. Địa chỉ: Đường B, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Thành Đá, là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 19.6.2018, Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô 43C-14117 lưu thông trên Quốc lộ 1A, theo hướng từ Đà Nẵng đi Quảng Nam. Khi đến đoạn giao nhau với đường không ưu tiên, thuộc thôn Giáng Nam 1, xã Hoà Phước, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng thì Hà điều khiển ô tô đã tông vào xe mô tô 43X1-6707 do NBH điều khiển lưu thông qua đường, theo hướng từ bên phải đường theo chiều chạy của xe ô tô sang bên trái đường gây ra tai nạn. Hậu quả của vụ tai nạn làm NBH chết.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 73 ngày 03.7.2018 của Trung tâm giám định pháp y về thương tích TP.Đà Nẵng kết luận NBH tử vong do ngừng hô hấp, ngừng tuần hoàn.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoà Vang đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm dấu vết xe ô tô 43C-14117 và khám nghiệm dấu vết xe mô tô 43X1-6707.

Tang vật tạm giữ:

- 01 xe ô tô tải, biển kiểm soát 43C-14117 kèm theo giấy đăng ký xe, giấy kiểm định xe và giấy chứng nhận bảo hiểm xe

- 01 xe mô tô, biển kiểm soát 43X1-6707 kèm theo giấy đăng ký xe và 01 giấy phép lái xe của Nguyễn Văn H.

Về xử lý vật chứng trong giai đoạn điều tra: Sau khi giám định dấu vết phục vụ cho việc giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra Công an huyện Hoà Vang đã trả lại xe ô tô 43C-14117 và xe mô tô 43X1-6707 cùng tất cả giấy tờ liên quan cho đại diện chủ sở hữu là anh Võ Đức Th và NDD1 theo quy định.

Về phân trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, đại diện chủ xe ô tô 43C-14117 là anh Võ Đức Th và bị cáo H đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 103.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 60/KSĐT ngày 23.10.2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 điều 51, 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo H từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Đồng thời Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

Người được ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại thể hiện lời trình bày như sau: NDD1 là vợ của NBH, đại diện theo ủy quyền của các con xác định vụ tai nạn giao thông đã làm NBH tử vong. Gia đình đã nhận lại xe mô tô và nhận 103 triệu

do chủ xe ô tô và bị cáo bồi thường. NĐD1 không yêu cầu thêm về phần dân sự và xin bãi nại cho bị cáo.

Đại diện của bị đơn dân sự thể hiện lời khai như sau: Xe ô tô 43C-14117 thuộc sở hữu công ty TNHH MTV K, ông H là nhân viên lái xe của công ty. Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Công ty đã bồi thường cho bị hại 100 triệu đồng, công ty cũng đã nhận lại xe ô tô và nay Công ty không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bảo vệ xác định việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang là đúng pháp luật. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo gồm bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 3.000.000 đồng, gia đình bị cáo khó khăn, thuộc hộ cận nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, nhân thân của bị cáo tốt. Và xác định người bị hại cũng có một phần lỗi đó là không thực hiện đúng quy tắc khi tham gia giao thông quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt tù bị cáo nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Vang, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Điều tra viên cũng như Kiểm sát viên đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ mà pháp luật quy định. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân và của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp được chấp nhận để làm cơ sở giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ diễn biến vụ tai nạn xảy ra vào ngày 19.6.2018 tại địa bàn xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng giữa xe ô tô 43C-14117 và xe mô tô 43X1-6707, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, do vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để xác định: Vào ngày 19.6.2018, bị cáo Nguyễn Văn H đã điều khiển xe ô tô do vi phạm các quy định về an toàn khi tham gia giao thông nên đã gây ra vụ tai nạn, hậu quả là NBH tử vong. Hành vi của bị cáo H đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điều 260 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của vụ án cũng như mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hiện nay, số lượng các vụ tai nạn giao thông ngày càng gia tăng, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, gây thiệt hại đến sức khỏe, tính mạng của con người, dư luận xã hội bất bình và lên án. Theo quy định của Luật Giao thông đường bộ thì khi tham gia giao thông, mọi người và phương tiện giao thông phải tuân thủ các quy định để đảm bảo an toàn. Điều khiển phương tiện

giao thông đi đúng tốc độ quy định, phải quan sát kỹ, giảm tốc độ khi đến nơi giao nhau, nơi đông người và nhường đường cho các phương tiện tham gia giao thông khác. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H đã xác định và thừa nhận vào ngày 19.6.2018, bị cáo điều khiển xe ô tô tham gia giao thông trên đường Quốc lộ theo hướng từ Đà Nẵng đi Quảng Nam, khi đến nơi giao nhau với đường không ưu tiên tại thôn Miếu Bông, xã Hòa Phước, do không quan sát kỹ và không giảm tốc độ khi đến nơi giao nhau nên đã tông vào xe mô tô do NBH điều khiển đang chuyển hướng sang đường, gây ra vụ tai nạn giao thông và hậu quả là NBH bị chết. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải, vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả chết một người, hành vi đó đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” với tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là “Làm chết người”, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xét xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] *Tính tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi của mình. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 3.000.000 đồng và chủ xe ô tô đã bồi thường 100.000.000đ cho bị hại. Gia đình bị cáo khó khăn, thuộc hộ cận nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ mới sinh con thứ hai. Nhân thân của bị cáo tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu. Hơn nữa, trong vụ tai nạn giao thông này, người bị hại cũng có một phần lỗi đó là không thực hiện đúng quy tắc khi tham gia giao thông, không quan sát kỹ khi qua đường, không nhường đường cho xe đang đi trên phân đường của họ, không đi đúng chiều đi bên phải theo quy định. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt nhưng trong hồ sơ có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và giao bị cáo về địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng có tác dụng giáo dục riêng phòng ngừa chung.

[4] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo và bị đơn dân sự đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại với số tiền 103.000.000đ, đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Vật chứng là xe ô tô 43C-14117 và xe mô tô 43X-6707 cùng tất cả giấy tờ liên quan, Cơ quan điều tra Công an huyện Hoà Vang đã trả lại cho đại diện chủ sở hữu theo quy định, việc xử lý vật chứng là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với giấy pháp lái xe của Nguyễn Văn H hiện đang đi kèm hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo.

[6] *Án phí* hình sự sơ thẩm là 200.000đ, bị cáo H phải chịu.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***".

2. **Căn cứ:** Điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

- **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Văn H **15 (Mười lăm)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **30 (Ba mươi)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H về UBND xã Duy Phú, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo tiếp tục chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến khi có Quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 giấy phép lái xe số 480157011089 do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 16.9.2015 đứng tên Nguyễn Văn H.

Vật chứng hiện đang được tạm giữ tại hồ sơ vụ án.

4. **Về án phí HSST:** Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ.

Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác;
- VKSND, Chi cục THADS H. Hòa Vang;
- Cơ quan THAHS Công an H. Hòa Vang ;
- VKSNDTP Đà Nẵng;
- L- u hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Ngọc C- ờng

